

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14829 /SNV-XDCQCTTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2026

V/v đề nghị hướng dẫn khó khăn, vướng mắc
khi xác định NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn,
khu dân cư đôi dư để giải quyết chế độ, chính
sách theo quy định tại Nghị định số
154/2025/NĐ-CP của Chính phủ

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thời gian qua, Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận được sự quan tâm, hướng dẫn kịp thời của Bộ Nội vụ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh khi triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các khu phố, ấp, thôn, khu dân cư theo Chỉ thị số 21/CT-TTg¹ và Nghị định số 185/2026/NĐ-CP² của Chính phủ. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ Thành phố hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xác định người hoạt động không chuyên trách (sau đây viết tắt là NHĐKCT) ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư đôi dư do sắp xếp và xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP³ của Chính phủ.

Đồng thời, từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, căn cứ các quy định tại Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW ngày 20 tháng 6 năm 2026 của Ban Tổ chức Trung ương, Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ và Quy định số 02/QĐi-MTTQ-BTT ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã dự kiến nhân sự kiện toàn 03 chức danh NHĐKCT⁴ ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư (**Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Công tác Mặt trận và Trưởng khu phố, ấp, thôn, khu dân cư**) ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư.

Thực hiện nguyên tắc tại mục 3, mục 4 Phần I Chỉ thị số 21/CT-TTg và Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, các địa phương chủ động kiện toàn nhân sự giữ chức danh NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư đảm bảo các tiêu chuẩn về tuổi, trình độ học vấn, trình độ công nghệ thông tin. Tuy nhiên, nhiều Ủy ban nhân dân phường, xã khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, kiện toàn nhân sự đảm nhận 03 chức danh NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư

¹ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

² Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.

³ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tình giãn biên chế.

⁴ Quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ.

gặp khó khăn trong việc xác định số lượng NHĐKCT dôi dư để giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP⁵, cụ thể:

1. Đối với các khu phố, ấp, thôn, khu dân cư thực hiện sắp xếp

Các khu phố, ấp, thôn, khu dân cư thực hiện sắp xếp theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì số NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư dôi dư được xác định trên số chênh lệch giữa tổng số NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư có mặt tại thời điểm sắp xếp so với số lượng NHĐKCT được bố trí ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định 185/2026/NĐ-CP. Như vậy, số lượng NHĐKCT dôi dư do sắp xếp ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư được hiểu là tổng số NHĐKCT không được bố trí lại làm NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư (mới), bao gồm: số lượng chênh lệch giữa tổng số NHĐKCT có mặt tại thời điểm sắp xếp so với số lượng NHĐKCT được bố trí ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư (mới) và số lượng NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư không được bố trí lại do chưa đáp ứng tiêu chuẩn, cơ cấu, tiêu chuẩn cấp ủy viên theo Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Điều 7 Nghị định 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ có được giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP hay không?

Ví dụ: Phường A có 03 khu phố B1, B2 và B3 (có tổng số 09 NHĐKCT) sáp nhập nguyên trạng thành khu phố C theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường A. Sau khi sắp xếp, trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chuẩn chức danh NHĐKCT, trong số 09 NHĐKCT chỉ bố trí lại được 01 NHĐKCT giữ chức danh Trưởng ban Công tác Mặt trận và khuyết 02 chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng Khu phố do không có nhân sự đảm bảo tiêu chí về tuổi, trình độ chưa tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên theo tiêu chuẩn theo Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Điều 7 Nghị định 185/2026/NĐ-CP. Theo đó, Phường A xác định tổng số **08 NHĐKCT dôi dư** khu phố C để xem xét giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP có đúng không ?

2. Đối với khu phố, ấp, thôn, khu dân cư giữ nguyên

Một số khu phố, ấp, thôn, khu dân cư **giữ nguyên** được xã, phường, đặc khu chủ động cơ cấu, kiện toàn trẻ hóa đội ngũ, nâng cao trình độ thì trường hợp NHĐKCT dôi dư do không đáp ứng các tiêu chuẩn về độ tuổi, trình độ chuyên môn có được giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP hay không?

⁵ Quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ: **“4. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố nghỉ do sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ về tình giãn biên chế”**

Ví dụ: Thôn A thuộc xã B giữ nguyên không thực hiện sắp xếp theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và đang có 03 NHĐKCT. Ngày 01 tháng 7 năm 2026, căn cứ các tiêu chí, tiêu chuẩn chức danh NHĐKCT quy định tại Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, Điều 7 Nghị định 185/2026/NĐ-CP, xã B chủ động rà soát độ tuổi và trình độ của 03 NHĐKCT ở thôn A. Kết quả rà soát có 02 NHĐKCT ở thôn A không đủ điều kiện tham gia cấp ủy chi bộ ấp: 01 NHĐKCT đã 70 tuổi và 01 NHĐKCT chưa tốt nghiệp THPT trở lên theo tiêu chuẩn⁶ quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương. Trong trường hợp xã B chủ động tổ chức lại, kiện toàn trẻ hóa đội ngũ, nâng cao trình độ và xem xét giải quyết chế độ đối với 02 NHĐKCT ở thôn A nêu trên theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP có đúng không ?

Để thống nhất cách hướng dẫn địa phương thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, ổn định tư tưởng và quyền lợi của NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức; cũng như tạo điều kiện để địa phương được chủ động kiện toàn nhân sự, lựa chọn, giới thiệu NHĐKCT ở khu phố, ấp, thôn, khu dân cư là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân, Sở Nội vụ rất mong Bộ Nội vụ quan tâm, hỗ trợ, hướng dẫn các nội dung vướng mắc nêu trên.

Kính đề nghị Bộ Nội vụ quan tâm xem xét, có ý kiến hướng dẫn để địa phương có cơ sở triển khai đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Phó Giám đốc phụ trách P.TCBC&TCPCP;
- Lưu: VT, P.TCBC&TCPCP, P.XDCQCTTN.Hà

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tấn Phong

⁶ Tiêu chuẩn của nhân sự tham gia cấp ủy chi bộ khu phố, ấp, thôn, khu dân cư theo quy định tại Hướng dẫn số 03-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương và Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ:

- Về độ tuổi: không quá 65 tuổi tại thời điểm chỉ định;
- Về trình độ học vấn: tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên và trình độ lý luận chính trị phù hợp với tình hình thực tiễn.
- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các nền tảng số phục vụ công tác; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ở cơ sở; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.